

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25-6-2020
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Hoàng Liên Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê-tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2020 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/6/2020, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Lan A** - sinh năm 1984; nơi cư trú: Căn hộ 0207, Tòa C, Chung cư Imperia Garden, số 203 Nguyễn Huy T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Ngọc M**- sinh năm 1987; cư trú tại: Khu 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt, nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Lan A trình bày: Chị và anh Nguyễn Ngọc M tự nguyện kết hôn với nhau ngày 30/01/2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại căn hộ 0207, Tòa C, Chung cư Imperia Garden, số 203 Nguyễn Huy T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội và hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 01 tháng thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M không quan tâm tới gia đình, thường đánh chửi chị và bỏ nhà ra đi quan hệ với người phụ nữ khác. Mặc được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 7/2019 đến nay, anh M đã bỏ nhà ra đi và vợ chồng sống ly thân, không quan tâm tới nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh M.

Tại Bản tự khai ngày 28/5/2020, bị đơn anh Nguyễn Ngọc M trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống đúng như chị Nguyễn Thị Lan A đã trình bày. Theo anh M, mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống, dẫn tới vợ chồng thường nói cãi nhau. Nay chị A yêu cầu ly hôn, anh M cũng đồng ý, vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Hai bên xác định không có

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Lan A giữ nguyên ý kiến, yêu cầu đã trình bày;

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, xác định:

- Về tổ tụng dân sự: Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn anh Nguyễn Ngọc M.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh

giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Ngọc M bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ và lời trình bày của các đương sự cho thấy sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống, dẫn tới vợ chồng thường xuyên nói cãi nhau. Mặc dù được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải, nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 7/2019 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm tới nhau. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng trong thực tế không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Ngọc M thuận tình ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận để tránh sự giằng buộc không có lợi cho cả hai bên.

[2]. Về con chung: Hai bên trình bày không có.

[3]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Các đương sự không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Ngọc M.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003533 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị A đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị

đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho bị đơn hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND phường T;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thắng